

Số: 296/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Quách Thanh Bình

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Hồ Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2024 tại trụ sở Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 272/2024/TLVDS-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1424/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: C H, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông T, Hung T1, sinh năm 1971 (vắng mặt)
Quốc tịch: Hoa Kỳ; Hộ chiếu số 646429782
Địa chỉ: A E F, S, WA I, USA.

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 08/5/2024, bản tự khai ngày 08/5/2024 của ông T, Hung T1, bản tự khai ngày 29/7/2024 của bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 130 do Ủy ban nhân dân Quận E, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/10/2019. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng không còn chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mặc dù đã cố gắng hòa giải nhưng không thể hàn gắn được. Nhận thấy

không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự. Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt, nên Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C thuận tình ly hôn.

+ Về việc nuôi con: Không có.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

+ Về lệ phí: Cả hai phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 08/5/2024, ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Ông T, Hung T1 hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C.

[2] Về nội dung yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 130 do Ủy ban nhân dân Quận E, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/10/2019, nên

đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C đều thừa nhận vợ chồng hiện không chung sống cùng nhau, phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn. Do đó, có cơ sở xác định ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C đã không còn tình cảm với nhau, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C.

- Về việc nuôi con: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 149; Điều 361, khoản 2 Điều 367 và Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57 và 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005434 ngày 04/07/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông T, Hung T1 và bà Nguyễn Thị Kim C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- Cục THADS Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- UBND quận E, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu (20).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Quách Thanh Bình